

Giao dịch chậm chạp, 2 sàn đóng cửa mức thấp nhất trong phiên

Trái ngược với những diễn biến của giai đoạn vừa rồi, phiên hôm nay, thị trường bắt đầu giao dịch chậm chạp, đa bán giảm đi nhiều, trong khi lực cầu cũng đặt lệnh chờ ở những bước giá thấp. Thị trường chỉ trở nên sôi động vào ở phiên ATC khi số lệnh bán gia tăng lên, 2 sàn đóng cửa tại mức thấp nhất trong phiên, thanh khoản tiếp tục sụt giảm mạnh.

HOSE: Tường chừng như sự đảo chiều cuối phiên hôm qua sẽ giúp thị trường ổn định hơn hôm nay, nhưng diễn biến trên sàn lại diễn ra trái ngược với kỳ vọng của nhiều người. Tâm lý thận trọng, chờ đợi được đề cao, điển hình là những lệnh mua chỉ tập trung ở các bước giá thấp. Người mua không hề có ý định đẩy giá lên, trong khi bên bán dường như cũng chỉ chờ bán ở giá cao. Chính điều này khiến cho thanh khoản tiếp tục sụt giảm mạnh, diễn biến thị trường trở nên khá nhàm chán. Khối ngoại giảm lượng bán ròng phiên hôm nay, tuy nhiên vẫn chưa thể khẳng định đã bán đợt này đã kết thúc hay chưa. Bởi phiên chiều mặc dù diễn biến không khác nhiều so với phiên sáng, nhưng đến phiên ATC thì số lệnh bán lại tăng lên, các mã chủ chốt như GAS, BVH, VIC... đóng cửa ở mức thấp nhất phiên, PET, PPC... cũng phải hứng chịu những lệnh bán ATC khá mạnh. Đóng cửa, VN-Index giảm 4,97 điểm (-1,01%), tại 485,57 điểm, KLGĐ đạt 27,8 triệu đơn vị.

HNX: Sàn Hà Nội diễn biến cũng không khác nhiều so với sàn HOSE, giao dịch vẫn diễn ra khá tẻ nhạt, hầu hết đều giữ trạng thái thận trọng. Giao dịch tập trung chủ yếu ở SHB, FIT, NTP, SCR... Đáng chú ý là việc khối ngoại bán ròng hơn 39 tỷ giao dịch thỏa thuận ở mã NTP. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa ở mức thấp nhất trong phiên, với mức giảm 0,38 điểm (-0,62%), tại 61,41 điểm, KLGĐ đạt 11,8 triệu

Tin nổi bật

- Theo Cục Thuế thành phố Hà Nội, 8 tháng đầu năm nay, có gần 6.700 doanh nghiệp trên địa bàn thành phố phải ngừng hoạt động. Trong số này, có 326 doanh nghiệp thuộc diện phải giải thể; 3.932 doanh nghiệp bỏ trốn, mất tích và 2.395 doanh nghiệp ở tình trạng tạm ngừng hoạt động kinh doanh.

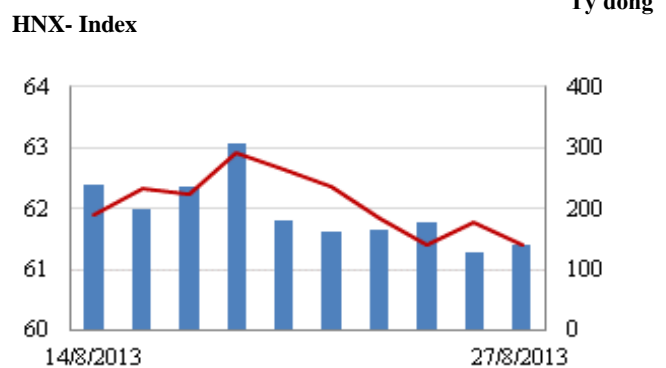
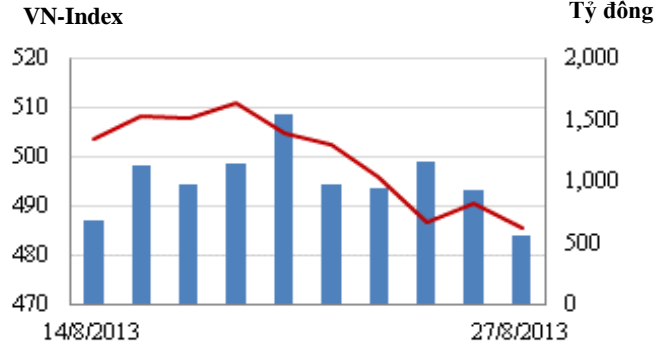
- Theo ước tính của Tổng cục Thống kê, tháng 8/2013 sẽ chỉ có khoảng 2.000 ô tô được nhập khẩu về nước, giá trị kim ngạch ước đạt 43 triệu USD, giảm 1.000 chiếc về lượng và 10 triệu USD về giá trị so với tháng liền trước.

- Theo Báo cáo Triển vọng Năng lượng thế giới 2013 được Cơ quan Quản lý Thông tin Năng lượng Hoa Kỳ giới thiệu, tiêu thụ năng lượng toàn cầu sẽ tăng 56% trong ba thập kỷ tới, chủ yếu ở khối các nước đang phát triển. Trong đó, Trung Quốc và Ấn Độ chiếm tới một nửa tăng trưởng tiêu thụ năng lượng toàn cầu đến năm 2040.

CHỈ SỐ CHÍNH

	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			
	Điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	485.6	-5.0	-1.0%	27.8	-35.3%	3.2	58	65	139
HNX-Index	61.4	-0.4	-0.6%	11.8	-18.6%	1.5	64	222	100
VN30	540.0	-3.4	-0.6%	8.2	-49.1%	0.0	2	5	23
19 CP vốn hóa lớn nhất	383.0	-2.7	-0.7%	6.1	-40.1%	0.0	3	13	3
30 CP vốn hóa trung bình	167.4	-2.9	-1.7%	16.9	-21.0%	0.0	2	21	5
40 CP vốn hóa nhỏ	161.4	-2.1	-1.3%	3.5	-40.1%	0.3	1	26	11
Ngân hàng	251.5	-0.5	-0.2%	10.4	-22.3%	0.0	5	6	6
Bất động sản (trừ VIC)	184.5	-2.8	-1.5%	9.2	-14.0%	0.0	6	26	26
Thực phẩm (trừ MSN)	613.5	-1.6	-0.3%	1.4	-26.3%	0.0	3	11	12

Giao dịch 10 phiên gần nhất



THẾ GIỚI

	Chi số	Tăng / Giảm	điểm	%
Nhật: Nikkei 225	13,542	-93.9		-0.7%
Hong Kong: Hang Seng	21,875	-130.6		-0.6%

CHỈ SỐ VĨ MÔ

	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Tăng trưởng GDP (yoy)	5.00%		
Lạm phát so hàng tháng	0.05%	0.27%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	6.69%	7.29%	6.81%
Chỉ số công nghiệp (% yoy)	6.50%	7.00%	5.20%
Xuất khẩu (triệu \$)	11,400	11,200	72,700
Nhập khẩu (triệu \$)	11,600	11,000	73,500
Cán cân thương mại (triệu \$)	- 200	200	- 800
FDI cam kết (triệu \$)	1,956	1,437	11,911
FDI giải ngân (triệu \$)	1,120	950	6,650

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HOSE

VNINDEX giảm 4.97 điểm (- 1.01%) xuống 485.57 điểm. KLGĐ tiếp tục giảm xuống còn 25 triệu cổ phiếu giảm 36% so với KLGĐ phiên trước. Thị trường giảm điểm ngay từ đầu phiên, gần cuối phiên hồi lên gần tham chiếu nhưng phiên ATC lực bán ra mạnh ở một số cổ phiếu vốn hóa lớn như VNM, GAS, BVH khiến VNINDEX đóng cửa giảm xuống ở mức thấp nhất trong ngày.

Khối ngoại chuyển sang mua ròng với 6 tỷ đồng, giá trị giao dịch giảm mạnh khi mua vào 73 tỷ đồng và bán ra 67 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý mua mạnh hơn 32 tỷ đồng VNM và chỉ bán ra hơn 11 tỷ đồng. Các cổ phiếu khác đều giao dịch với giá trị thấp so với phiên trước. Việc khối ngoại dừng bán mạnh phiên hôm nay phần nào trấn an tâm lý nhà đầu tư, tuy vậy việc bán ròng có thể trở lại nếu diễn biến chứng khoán thế giới không tích cực.

Trên biểu đồ kỹ thuật, VNINDEX hình thành một cây nến đen giảm điểm. Đường MA10 đang có xu hướng đi xuống để cắt MA20 từ trên xuống, đường MACD và RMO vẫn tách xa đường tín hiệu đi xuống cho thấy xu thế vẫn đang là giảm điểm. KLGĐ giảm mạnh so với phiên trước cho thấy dòng tiền vẫn thận trọng và chưa tích cực vào mua bất đáy. VNINDEX có thể chững lại ở vùng này và chưa thể giảm sâu khi đang ở gần về vùng hỗ trợ 480 điểm. Chúng tôi nhận định VNINDEX sẽ dao động trong biên độ 480 – 495 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư nên đứng ngoài quan sát, chờ thị trường tạo đáy vững và có tín hiệu tích cực trở lại mới xem xét tham gia. Với nhà đầu tư đang có cổ phiếu, canh bán ra nếu thị trường hồi phục mà không đi kèm thanh khoản gia tăng.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm điểm
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	510
Kháng cự 2	530
Vùng hỗ trợ 1	485
Vùng hỗ trợ 2	470

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **SSIAM:** Doanh thu 6 tháng đầu năm 2013 đạt 11,12 tỷ đồng, giảm 41% cùng kỳ 2012 do tháng 11/2012 SSI đã đóng quỹ Tầm nhìn SSIVF. Doanh thu tài chính kỳ này của SSIAM đạt gần 3 tỷ đồng, giảm 18% cùng kỳ 2012. Lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm 2013 của quỹ đạt hơn 7 tỷ đồng, giảm một nửa so với cùng kỳ năm trước, LNST đạt 5,4 tỷ đồng, giảm 56% cùng kỳ 2012.

- **EVE:** 6 tháng đầu năm 2013, doanh thu thuần đạt 333 tỷ đồng, tăng 9,7%, lãi ròng 40 tỷ đồng, tăng nhẹ 2,56% so với 6 tháng đầu năm 2012. Sau 6 tháng, EVE thực hiện 45% kế hoạch lợi nhuận cả năm 2013.

- **SRF:** 9/9 ĐKCC nhận tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2013 bằng tiền mặt 10%. Thời gian thực hiện: Ngày 25/09/2013.

- **PDR:** Quý 2/2013 doanh thu thuần của PDR bằng 50% so với cùng kỳ khi đạt 8,66 tỷ đồng. Lãi sau thuế quý II đạt 568,79 triệu đồng nâng mức lợi nhuận lũy kế 6 tháng lên 746 triệu đồng, tăng 4% so với 6 tháng năm 2012.

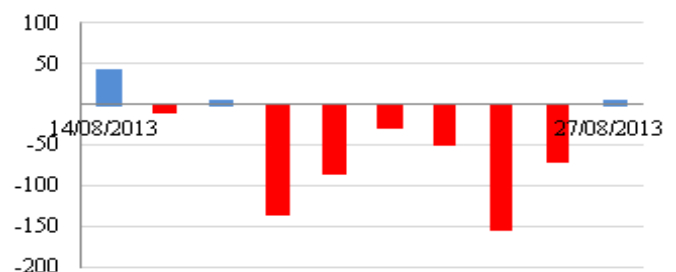


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại mua 5 ròng tỷ đồng

- Tổng mua 72 tỷ đồng
Chủ yếu: VNM (21,2 tỷ), GAS (4,5 tỷ), HPG (3,4 tỷ)
- Tổng bán 67 tỷ đồng
Chủ yếu: VIC (3,1 tỷ), BVH (3 tỷ), CTG (2,5 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

HNXINDEX giảm 0.38 điểm (- 0.62%) xuống 61.41 điểm. KLGĐ tiếp tục ở mức thấp đạt 10.3 triệu cổ phiếu giảm 22% so với KLGĐ phiên trước. Thị trường giảm điểm trong cả phiên giao dịch, cuối phiên HNXINDEX đóng cửa ở mức thấp trong ngày khi các cổ phiếu chủ yếu giao dịch ở mức giá dưới tham chiếu và tham chiếu. Khối ngoại bán ròng mạnh gần 40 tỷ đồng khi mua vào 3 tỷ đồng và bán ra 43 tỷ đồng, trong đó đáng chú ý khối ngoại bán ròng thỏa thuận NTP với giá trị hơn 39 tỷ đồng. Giao dịch khớp lệnh trên sàn chủ yếu tập trung mua bán cổ phiếu PVS, bên cạnh đó họ còn bán ra VCG và PVX.

Trên biểu đồ kỹ thuật, HNXINDEX hình thành một cây nến đen giảm điểm trở lại. Đường MA10 và MA20 đang đi ngang cho thấy xu thế tăng/giảm của HNXINDEX không thực sự rõ ràng. Sau khi đường RMO cho tín hiệu bán ra phiên hôm trước, phiên hôm nay đường MACD cũng cho tín hiệu bán. Tuy vậy, trong vòng 2 tháng gần đây các tín hiệu mua, bán của RMO và MACD khá nhiều. KLGĐ giảm xuống mức thấp cho thấy bên mua vẫn khá thận trọng với triển vọng của thị trường. Trong ngắn hạn, khả năng HNXINDEX sẽ tiếp tục diễn biến dao động trong biên độ 61.0 đến 63.0 điểm.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư thận trọng nên đứng ngoài quan sát chờ tín hiệu tăng trở lại chắc chắn mới xem xét tham gia. Nhà đầu tư chấp nhận rủi ro có thể mua vào khi HNXINDEX giảm về kênh dưới hỗ trợ tại 61.0 điểm.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Trung tính
Trung hạn	Trung tính
Dài hạn	Tăng điểm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

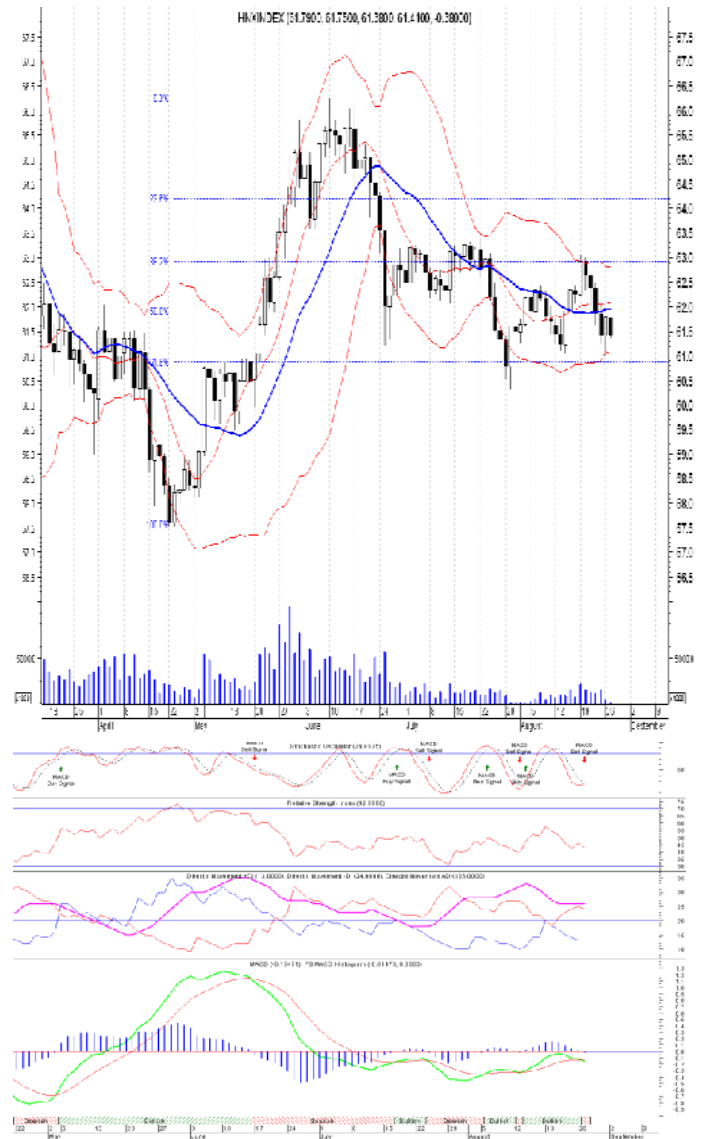
Kháng cự 1	67.0
Kháng cự 2	63.0
Vùng hỗ trợ 1	60.8
Vùng hỗ trợ 2	57.5

THÔNG TIN CẬP NHẬT TRÊN SÀN

- **ALT:** quý 2 năm nay doanh thu thuần của ALT chỉ đạt 28,6 tỷ đồng, giảm hơn 19% so cùng kỳ, lãi ròng hơn 220 triệu đồng so với con số âm 1,35 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu của ALT đạt 55,7 tỷ đồng, giảm 14,3% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế hơn 450 triệu đồng, tăng so với kết quả lỗ hơn 2 tỷ đồng 6 tháng đầu năm 2012.

- **API:** Doanh thu tài chính quý 2 ghi nhận được 2,3 tỷ đồng giảm 44,3% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế bằng 1/2 cùng kỳ, với 1,2 tỷ đồng. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu tài chính của API đạt hơn 5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 3 tỷ đồng giảm 8% so với 6 tháng đầu năm 2012.

- **SDT:** 10/9 ĐKCC nhận cổ tức năm 2012 bằng tiền tỷ lệ 18% chia làm 2 đợt. Đợt 1: Tỷ lệ thực hiện 10%, thời gian thực hiện: 25/09/2013. Đợt 2: Tỷ lệ thực hiện 8%, thời gian thực hiện: 20/12/2013.

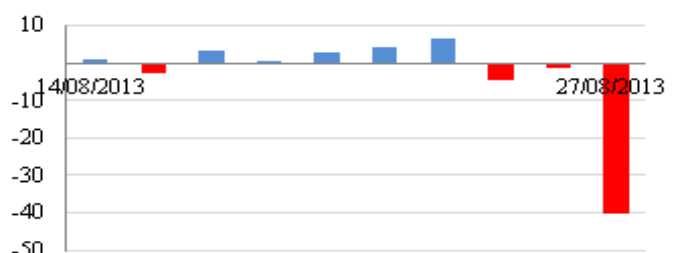


GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

Khối ngoại bán 40 ròng tỷ đồng

- Tổng mua: 3 tỷ đồng
 Chủ yếu: PVS (0,4 tỷ), S55 (0,2 tỷ), VNT (0,2 tỷ)
- Tổng bán: 43 tỷ đồng
 Chủ yếu: NTP (39,4 tỷ), VCG (1 tỷ), PVX (0,3 tỷ)

Mua/bán ròng của khối ngoại (tỷ đồng)



LỊCH TRẢ CỔ TỨC TIỀN MẶT TRÊN 2 SÀN

Ngày ĐKCC	Mã CK	Ngày thực hiện	Tỷ lệ cổ tức	Thị giá	Cổ tức/Thị giá	Sàn	Cổ tức năm
9/10/2013	CMV	9/30/2013	5.0%	13,100	3.8%	HOSE	2013
9/10/2013	SDT	12/20/2013	18.0%	15,300	11.8%	HNX	2012
9/19/2013	SFC	9/24/2013	10.0%	20,500	4.9%	HOSE	2013
9/10/2013	PDN	10/1/2013	10.0%	26,100	3.8%	HOSE	2012
9/9/2013	SRF	9/25/2013	10.0%	36,500	2.7%	HOSE	2013
9/9/2013	VNC	9/26/2013	6.0%	12,800	4.7%	HNX	2013
9/9/2013	RHC	10/25/2013	15.0%	16,600	9.0%	HNX	2012
9/6/2013	PAC	9/6/2013	8.0%	17,600	4.5%	HOSE	2013
9/5/2013	PVS	9/20/2013	5.0%	15,800	3.2%	HNX	2012
8/30/2013	CCI	9/11/2013	5.0%	10,400	4.8%	HOSE	2013
8/30/2013	HMH	9/10/2013	8.0%	16,800	4.8%	HNX	2013
8/29/2013	HOM	9/25/2013	10.0%	5,000	20.0%	HNX	2012
8/29/2013	HSG	9/12/2013	5.0%	39,100	1.3%	HOSE	2012
8/28/2013	RAL	9/11/2013	15.0%	61,500	2.4%	HOSE	2013
8/28/2013	VSC	9/16/2013	15.0%	42,700	3.5%	HOSE	2013
8/28/2013	DSN	9/11/2013	20.0%	63,000	3.2%	HOSE	2013
8/28/2013	NNC	9/16/2013	30.0%	46,400	6.5%	HOSE	2013
8/23/2013	SDN	9/25/2013	10.0%	24,800	4.0%	HNX	2013
8/22/2013	HU1	9/16/2013	16.0%	7,000	22.9%	HOSE	2013
8/22/2013	MCC	9/12/2013	10.0%	17,000	5.9%	HNX	2012, 2013
8/22/2013	VNM	9/6/2013	20.0%	139,000	1.4%	HOSE	2013
8/21/2013	GMX	9/5/2013	10.0%	11,700	8.5%	HNX	2012
8/21/2013	GMC	9/6/2013	10.0%	22,100	4.5%	HOSE	2013
8/20/2013	VE4	8/30/2013	8.0%	8,800	9.1%	HNX	2012
8/19/2013	FPT	8/30/2013	15.0%	44,400	3.4%	HOSE	2013
8/19/2013	DHG	8/30/2013	15.0%	105,000	1.4%	HOSE	2013
8/16/2013	TCO	9/10/2013	7.0%	9,500	7.4%	HOSE	2012
8/15/2013	GAS	9/9/2013	10.0%	67,000	1.5%	HOSE	2013
8/15/2013	CVT	9/18/2013	11.0%	7,900	13.9%	HNX	2012
8/14/2013	COM	8/30/2013	10.0%	27,000	3.7%	HOSE	2012, 2013
8/9/2013	DBT	8/26/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2013
8/5/2013	VCM	8/20/2013	10.0%	10,800	9.3%	HNX	2012
8/8/2013	BTP	8/26/2013	11.0%	13,400	8.2%	HOSE	2012
8/5/2013	SJ1	8/23/2013	10.0%	24,500	4.1%	HNX	2012
8/5/2013	NSC	8/28/2013	15.0%	78,000	1.9%	HOSE	2012, 2013
8/1/2013	BTT	8/16/2013	10.0%	25,600	3.9%	HOSE	2013

HOSE

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi	Mã CK	Giá	Thay đổi
CYC	4.6	6.98%	HOT	25.9	-6.83%	HHL	0.6	20.00%	NVC	0.5	-16.67%
VNI	3.1	6.90%	LGC	11.1	-6.72%	SHN	0.7	16.67%	CAN	19.8	-10.00%
ELC	23.5	6.82%	STT	2.9	-6.45%	PHH	4.4	10.00%	KTS	14.5	-9.94%
GTA	8.0	6.67%	CLG	8.9	-6.32%	FDT	30.8	10.00%	LIG	6.4	-9.86%
HTL	10.0	6.38%	RIC	6.1	-6.15%	S55	24.2	10.00%	LTC	5.5	-9.84%
<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>			<i>(Nghìn VND)</i>		

5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLKL nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	Giá trị
FLC	-3.85%	1,544.6	VIC	-1.54%	9.3	SHB	0.00%	1,514.1	NTP	-3.08%	1.1
HQC	-1.64%	1,388.2	MSN	-0.61%	13.1	SCR	-1.56%	1,057.2	SHB	0.00%	9.8
VIC	-1.54%	145.2	VNM	-0.71%	52.1	NTP	-3.08%	17.7	FIT	-1.88%	7.4
ITA	-3.39%	1,229.8	TDW	0.00%	0.0	FIT	-1.88%	464.6	PGS	-1.88%	8.4
KBC	1.28%	1,195.4	REE	-1.55%	2.6	KLS	-1.19%	495.6	PVS	-1.25%	7.9
<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>			<i>(Đơn vị: Nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: tỷ VND)</i>		

5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất			5CP NĐTNN mua nhiều nhất			5CP NĐTNN bán nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
KBC	1.28%	315.6	DIG	-3.57%	219.5	PVS	-1.25%	24.5	NTP	-0.38%	625.1
VNM	-0.71%	153.2	EIB	0.71%	151.0	EID	0.00%	17.9	VCG	-2.73%	92.9
HPG	0.00%	105.6	VFMVFI	0.62%	139.8	EFI	-1.67%	10.4	PVX	-4.76%	84.2
GAS	-2.19%	66.3	CTG	1.59%	128.7	S55	10.00%	9.4	CVN	0.00%	49.5
SCD	-0.57%	25.0	SHI	5.56%	120.0	SDU	-3.33%	7.3	PVE	0.00%	3.4
<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>			<i>(Đơn vị: nghìn CP)</i>		

Ghi chú: % thay đổi giá = (giá cao nhất trong phiên - giá thấp nhất trong phiên) / giá tham chiếu

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo đều dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Phòng Nghiên cứu- Phân tích

Tel: (84.4) 3974 7952

phantich@vietinbanksc.com.vn

Trụ sở chính

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm, Q1, TP.HCM

Tel: (84.8) 3820 9987

Phòng GD Cao Thắng

Tầng trệt, số 41 Cao Thắng, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84.8) 3832 9972